

Số: 227/2020/QĐST- HNGĐ

*Lào Cai, ngày 28 tháng 10 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 265/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Người yêu cầu: Anh Đào Mạnh T – Sinh năm 1984

Chị Nguyễn Thị Lệ D – Sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: Tổ 14, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về hôn nhân: Anh Đào Mạnh T và chị Nguyễn Thị Lệ D kết hôn với nhau ngày 15/3/2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 3 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống hôn nhân vô cùng căng thẳng, mệt mỏi. Hiện tại vợ chồng không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế, đã ly thân từ tháng 3/2016. Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả hai vẫn kiên quyết ly hôn. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có hai người con chung là cháu Đào Thị Hải Y sinh ngày 17/5/2011 và cháu Đào Thị Yên Nh, sinh ngày 10/3/2013. Hai bên thỏa thuận anh Đào Mạnh T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Đào Thị Hải Y và cháu Đào Thị Yên Nh đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Lệ D tạm thời chưa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thấy việc

thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của cháu Y và cháu Nh nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Anh Đào Mạnh T và chị Nguyễn Thị Lệ D không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Đào Mạnh T và chị Nguyễn Thị Lệ D thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của anh Đào Mạnh T và chị Nguyễn Thị Lệ D đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Mạnh T và chị Nguyễn Thị Lệ D

- Về con chung: Giao cháu Đào Thị Hải Y sinh ngày 17/5/2011 và cháu Đào Thị Yến Nh sinh ngày 10/3/2013 cho anh Đào Mạnh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Lệ D tạm thời chưa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung anh T không được quyền ngăn cản.

- Về lệ phí: Anh Đào Mạnh T và chị Nguyễn Thị Lệ D mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2012/0008645 ngày 14/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- THA DS TP;
- UBND phường D.
- .- Lưu.

#### **THẨM PHÁN**

**Phạm Đức Thịnh**